TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST
Ngày 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Văn Rô
Nơi công tác: Hội Luật gia thị xã Duyên Hải
2. Ông Hà Văn Quen
Nơi công tác: Hội khuyến học phường 1, thị xã Duyên Hải
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với:

Bị cáo: **Lê Văn P**, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nuôi trồng thủy sản; trình độ học vấn 02/12; con ông Lê Văn Răng, sinh năm 1941 và bà Hà Thị Tư, sinh năm 1946; vợ: Phạm Thị Nhung, sinh năm 1973, con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; anh chị em ruột có 09 người, kể cả bị cáo: lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án: không có, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/8/2017 đến ngày 21/8/2017 chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Nguyễn Thị Bích Th**, sinh năm 1977 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Duyên Hải truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 17/02/2017, sau khi uống rượu tại nhà thuộc ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Lê Văn P đi bộ từ nhà về hướng xã H, thị xã D. Khi đi ngang khu vực đất nuôi tôm của ông Nguyễn Văn T thì bị cáo nhìn thấy có hộp giảm tốc và mô tơ để trên bờ ao không người trông coi. Bị cáo nảy sinh ý định trộm lấy tài sản này. Lúc đầu, bị cáo xé vách chòi lá của ông T lấy 02 cây chìa khóa 17 mm rồi đi ra ngoài kéo chiếc xuồng bằng nhựa tổng hợp Composite màu xanh dương của ông T đang neo đậu trong ao tôm ra ngoài kinh gần đó. Tiếp theo, bị cáo P lấy 02 cây chìa khóa 17 mm tháo lấy trộm 01 cái mô tơ loại 2HP, hiệu YUNGSHUN màu xám và 01 hộp giảm tốc hiệu DISOCO màu xám. Sau đó, bị cáo P vác cái mô tơ và hộp giảm tốc để xuống xuồng rồi bơi ra ngoài sông Hiệp Thạnh để về xã H (huyện C). Khi đến trạm Biên phòng xã H (thị xã D) thì bị cáo P bị công an xã H (thị xã D) bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 24/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã D kết luận: 01 chiếc xuồng bằng nhựa tổng hợp loại composite màu xanh dương trị giá 1.920.000 đồng; 01 mô tơ điện 03 pha, loại 2HP, hiệu YUNGSHUN màu xám đã qua sử dụng trị giá 1.710.000 đồng; 01 hộp giảm tốc hiệu DISOCO màu xám đã qua sử dụng trị giá 1.312.500 đồng; 01 chìa khóa 17mm màu bạc trên thân chìa khóa có chữ CHROME VÂNDIUM đã qua sử dụng trị giá 22.500 đồng; 01 chìa khóa 17mm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của ông T là 4.975.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 06 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn T đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố. Bị cáo Lê Văn P đồng ý với giá trị từng loại tài sản mà bị cáo trộm của ông T theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duyên Hải ngày 24/02/2017.

Người bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Bích Th vắng mặt nhưng có nêu ý kiến trong đơn xin xét xử vắng mặt như sau: ông T, bà Th không yêu cầu bị cáo P bồi thường gì; về trách nhiệm hình sự của bị cáo P: ông T đề nghị Tòa án xét xử theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; về trách nhiệm dân sự: do ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Bích Th không yêu cầu gì nên vị Kiểm sát viên đề nghị không xem xét; về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã giao trả lại đầy đủ cho người bị hại nên vị Kiểm sát viên đề nghị không xem xét; về án phí: bị cáo Lê Văn P thuộc hộ nghèo nên vị Kiểm sát viên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Về thủ tục tố tụng: người bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Bích Th đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Bích Th.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn T. Lời khai của bị cáo P là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: chiều ngày 17/02/2017, bị cáo Lê Văn P đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn T tại ấp C, xã H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh gồm: 01 chiếc xuồng bằng nhựa tổng hợp loại composite màu xanh dương; 01 mô tơ điện 03 pha, loại 2HP, hiệu YUNGSHUN màu xám đã qua sử dụng; 01 hộp giảm tốc hiệu DISOCO màu xám đã qua sử dụng; 01 chìa khóa 17mm màu bạc trên thân chìa khóa có chữ CHROME VÂNDIUM đã qua sử dụng; 01 chìa khóa 17mm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của ông T là 4.975.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Lê Văn P tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã 05 lần bị Tòa án xét xử xử cùng về tội trộm cắp tài sản nhưng đã xóa án tích. Đáng lẽ sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải biết ăn năn, hối cải, sống có ích

cho gia đình và xã hội nhưng vì bản chất chay lười lao động bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Trên cơ sở đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Bích Th không yêu cầu bị cáo Lê Văn P bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã giao trả lại đầy đủ vật chứng cho người bị hại ông Nguyễn Văn T nên không xem xét.

Về án phí: bị cáo Lê Văn P thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn P 01(một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 18 tháng 8 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Bích Th không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Người bị hại ông Nguyễn Văn T đã được trả lại toàn bộ vật chứng nên không xem xét.

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Văn P.

Bị cáo Lê Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Bích Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND TX.Duyên Hải (2);
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải (1);
- THAHS Công an TX.Duyên Hải (3);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Người liên quan (1)
- UBND xã Hiệp Mỹ Đông (1)**;**
- Lưu hồ sơ (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Dương Tấn Thanh